

A RESEARCH ON THE AGRITOURISM MODELS OF SEVERAL COUNTRIES AND VIETNAM – RECOMMENDATIONS TO HANOI TOURISM

Dinh Pham Hien

Ministry of Agriculture and Rural Development

Email: dinhphamhien@gmail.com

Received: 11/5/2023

Reviewed: 11/5/2023

Revised: 24/5/2023

Accepted: 28/5/2023

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v2i2.65>

Abstract:

The synthesis results of agritourism models of 5 countries/territories in the world and 6 localities of Vietnam show that in spite of their own different ways, these places share the same point to be successful in agritourism is to exploit their own characteristics, including advantages and disadvantages. From the foregoing, the study has made some recommendations to Hanoi in building an agritourism model such as associate agritourism with building New rural, build agritourism model based on the characteristics of a professional, agricultural background, cooperation and association, with the management and support of the state, and finally exploit both traditional agriculture and high-tech agriculture.

Keywords: Agritourism model; Countries and Viet Nam; Recommendation to Hanoi tourism.

1. Đặt vấn đề

Theo Tổ chức du lịch thế giới, đến năm 2020 du lịch sẽ trở thành ngành kinh tế “công nghiệp” chiếm tỷ trọng lớn nhất trong những ngành xuất khẩu hàng hóa và dịch vụ, nhưng do dịch Covid-19 nên dự đoán bị đảo lộn, năm 2020 lại là năm mà ngành du lịch bị thiệt hại lớn nhất. Hiện nay du lịch bắt đầu phục hồi nhưng vẫn còn rất hạn chế so với trước đây. Đồng thời, xu hướng du lịch cũng đã có sự thay đổi rất rõ rệt. Trước đây khách du lịch chủ yếu hướng vào du lịch tâm linh, chùa chiền với không gian kín trong các công trình kiến trúc. Hiện nay khách du lịch đã thay đổi sang nhiều xu hướng khác. Tổ chức Du lịch thế giới dự đoán đến năm 2030, du lịch tôn giáo, chùa chiền chỉ còn 31% còn lại là du lịch khác (Báo điện tử Chính phủ, 2019). Xu hướng mới giúp du lịch gần gũi hơn với thiên nhiên, với không gian rộng, thoáng mát, với không gian xanh. Du lịch nông nghiệp (DLNN) là một trong

những xu hướng mới đó nên đang phát triển mạnh, nhiều nước đã rất thành công trong lĩnh vực này.

Từ nhiều năm trước, Việt Nam đã có một số thể hiện của DLNN nhưng hầu như không được quan tâm, ít người biết về loại hình này. Chỉ từ năm 2019 đến nay thì DLNN mới được chú ý hơn vì một thực tế là thu nhập của hộ nông dân từ nông nghiệp chỉ còn khoảng 27% (Hà Nội mới, 2018), mức sống ngày càng chênh lệch với các thành phần khác. Từ đánh giá kết quả 10 năm xây dựng nông thôn mới (giai đoạn 2010-2020) cho thấy để nâng cao thu nhập, tạo thêm nghề mới cho người dân nông thôn và tái cơ cấu kinh tế nông thôn thì phải giải quyết nhiều vấn đề trong đó phải phát triển du lịch nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới nâng cao, kiểu mẫu (Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, 2021). Trong chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông

thôn mới giai đoạn 2021-2025 thì du lịch nông thôn là một trong các giải pháp chủ yếu, DLNN lại là thành phần không thể thiếu của du lịch nông thôn.

Hà Nội là thành phố Thủ đô nhưng lại có vùng nông thôn rộng lớn, đất nông nghiệp nhiều, sản phẩm nông nghiệp đa dạng, nhiều lĩnh vực nông nghiệp đứng hàng đầu so cả nước. Thành phố Hà Nội xác định DLNN là một loại hình du lịch của Thủ đô và đang được tập trung khai thác. Thành phố đã phê duyệt kế hoạch phát triển kinh tế DLNN, nông thôn giai đoạn 2021-2025 đặt trọng tâm vào phát triển DLNN ở các khu vực nông thôn ngoại thành nhằm góp phần nâng cao thu nhập cho nông dân và giảm chênh lệch mức sống nông thôn thành thị. Vấn đề đặt ra là Hà Nội nên quy hoạch DLNN theo hướng nào, dựa trên cơ sở nào? Bài viết này đi sâu phân tích, nghiên cứu một số mô hình DLNN trong và ngoài nước, từ đó đề xuất một số khuyến nghị với Hà Nội trong việc lựa chọn cách quy hoạch và triển khai DLNN phù hợp.

2. Tổng quan nghiên cứu

DLNN là loại hình du lịch mới nhận được nhiều sự quan tâm của các nhà nghiên cứu trong những năm gần đây. Các nghiên cứu trong nước chủ yếu tập trung phân tích, đánh giá thế mạnh về DLNN của các địa phương giàu tiềm năng như Đà Lạt, Hưng Yên, Yên Bái,.... Các công trình nghiên cứu tiêu biểu có thể kể đến như:

Nguyễn Thị Thu Hương (2016) với công trình *Nghiên cứu phát triển du lịch nông thôn Hưng Yên* đã tổng hợp kinh nghiệm phát triển du lịch nông thôn của các nước trên thế giới (Pháp, Nhật Bản, Hàn Quốc) và kinh nghiệm phát triển du lịch nông thôn của các địa phương trong nước (Ngòi Tu, Vũ Linh, Yên Bình, tỉnh Yên Bái; bản Lác, thị trấn Mai Châu, tỉnh Hòa Bình; cù lao An Bình, huyện Long Hồ, tỉnh Vĩnh Long), kết hợp với việc phân tích tiềm năng và thực trạng phát triển du lịch nông thôn của tỉnh Hưng Yên, từ đó đưa ra định hướng và đề xuất các giải pháp thúc đẩy phát triển du lịch nông thôn tại địa phương. Đỗ Thị Thùy Trang (2018) với công trình *Phát triển du lịch nông nghiệp thành phố Đà Lạt (tỉnh Lâm Đồng)* đã góp phần làm sáng tỏ thêm cơ sở lý luận và thực tiễn về phát triển DLNN để vận

dụng vào xây dựng chiến lược phát triển du lịch trên địa bàn thành phố Đà Lạt; làm rõ tiềm năng và thực trạng của tài nguyên DLNN tại thành phố Đà Lạt, phân tích về thế mạnh cũng như hạn chế của DLNN tại thành phố Đà Lạt. Từ đó đề xuất định hướng và một số giải pháp cụ thể đẩy mạnh phát triển DLNN ở thành phố Đà Lạt. Đào Hồng Bích (2018) với công trình *Giải pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mù Cang Chải – Yên Bái* đã phân tích tiềm năng, thực trạng phát triển DLNN ở huyện Mù Cang Chải. Thông qua phân tích mục tiêu, định hướng đến năm 2025 về phát triển DLNN ở huyện Mù Cang Chải, nghiên cứu đã đề xuất các giải pháp nâng cao chất lượng dịch vụ du lịch, thúc đẩy phát triển bền vững mô hình DLNN tại địa phương. Nguyễn Thị Hằng (2022) với công trình *Mô hình du lịch nông nghiệp: Nghiên cứu trường hợp công viên nông nghiệp Long Việt, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội* đã sử dụng cấu trúc của mô hình du lịch gồm 3 hợp phần: hợp phần tổ chức quản lý, hợp phần sản phẩm và hợp phần triển khai để đối chiếu, phân tích, đánh giá thực trạng phát triển của mô hình công viên nông nghiệp Long Việt. Từ đó đề xuất một số kiến nghị thúc đẩy sự phát triển của mô hình này trên địa bàn thành phố Hà Nội.

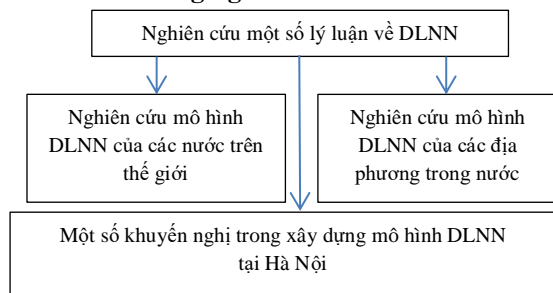
Phát triển DLNN được xác định là một giải pháp động lực thúc đẩy xây dựng nông thôn mới bền vững, đồng thời nông thôn mới là nền tảng hỗ trợ cho sự phát triển đa dạng, chất lượng, ổn định của điểm đến du lịch. Sở Du lịch Hà Nội đã tổ chức hội thảo “Xây dựng tiêu chí đánh giá phát triển du lịch nông nghiệp, nông thôn theo hướng tăng trưởng xanh và bền vững trên địa bàn thành phố Hà Nội” vào tháng 2 năm 2023. Điều này chứng tỏ sự cần thiết của việc phân tích kinh nghiệm triển khai của các mô hình DLNN trong và ngoài nước để có những định hướng phù hợp trong việc thúc đẩy, quy hoạch và đánh giá hiệu quả của các mô hình DLNN hiện nay.

3. Phương pháp nghiên cứu

Thông tin nghiên cứu: Thông tin chủ yếu được khai thác từ các tài liệu có sẵn qua các trang mạng, các kết quả nghiên cứu, tài liệu hội thảo và cả các nghiên cứu của tác giả.

Phương pháp nghiên cứu: Sử dụng phương pháp phân tích, tổng hợp và phương pháp nghiên cứu tình huống.

Hình 1. Khung nghiên cứu



4. Kết quả nghiên cứu

4.1. Một số lý luận trong nghiên cứu

4.1.1. Tên gọi giới du lịch nông nghiệp

Từ đầu những năm 90 của thế kỷ trước, DLNN đã thu hút sự quan tâm của các học giả nhưng tên gọi cũng rất khác nhau như Agritourism, Agrotourism, Farm Tourism, Farm-based Tourism, Vacation Farms (Sharon Phillip et al, 2010); Agricultural tourism, agritourism, agri-tourism (Lisa Chase et al, 2012); agri-tourism, agro-tourism, farm tours, study tours, farm holidays (Phan Đình Huê, 2021). Với Việt Nam thì DLNN còn mới mẻ, nên cho đến nay vẫn chưa có tên gọi và khái niệm thống nhất. Hiện có rất nhiều tên gọi như homestay, du lịch canh nông, du lịch trang trại, du lịch miệt vườn, DLNN sinh thái, du lịch đồng quê. Nói chung là việc đặt tên tùy theo sở thích và cách hiểu của từng nơi, từng người.

4.1.2. Khái niệm du lịch nông nghiệp

Trên thế giới có nhiều nghiên cứu về DLNN nhưng các khái niệm, các cách hiểu cũng khác nhau. Tại Việt Nam đã có nhiều bài nói về DLNN nhưng chủ yếu là đưa tin, dịch hoặc sao chép lẫn nhau còn các tài liệu nghiên cứu khoa học về DLNN một cách bài bản, hệ thống là rất ít. Trong nghiên cứu này tác giả sử dụng khái niệm sau:

Bảng 1. Phân biệt một số loại hình du lịch

Phân biệt	Du lịch nông nghiệp	Du lịch nông thôn	Du lịch sinh thái	Du lịch cộng đồng	Du lịch làng nghề
Địa điểm	Nơi có hoạt động nông nghiệp	Vùng nông thôn	Nơi có cảnh quan thiên nhiên	Nơi có hoạt động cộng đồng	Nơi có hoạt động làng nghề

“Du lịch nông nghiệp là một loại hình của du lịch nhằm cung ứng sản phẩm và dịch vụ dựa vào nền tảng nông nghiệp nhằm phục vụ cho khách Du lịch nông nghiệp hoặc khách kết hợp Du lịch nông nghiệp. Kinh doanh du lịch nông nghiệp là hoạt động kinh doanh dịch vụ diễn ra tại các đơn vị đang tiến hành sản xuất nông nghiệp nhằm thu hút và cung cấp cho khách các dịch vụ tham quan, trải nghiệm, giáo dục, vui chơi, rèn luyện với các hoạt động nông nghiệp từ đó tạo ra thu nhập cho các bên cung ứng sản phẩm dịch vụ và góp phần xây dựng nông thôn mới, bảo vệ tài nguyên tự nhiên và văn hóa nông nghiệp” (Phạm Thị Mỹ Dung, 2023).

Khái niệm này thể hiện các khía cạnh như:

- Là lĩnh vực du lịch nhưng phải dựa trên nền tảng của sản xuất nông nghiệp. Kết quả của DLNN được tính vào kết quả ngành du lịch, kết quả của kinh tế nông thôn;
- Là hoạt động kinh doanh dịch vụ và phải được diễn ra tại khuôn viên của các đơn vị đang có sản xuất nông nghiệp;
- Phải tạo ra thu nhập cho các đơn vị sản xuất nông nghiệp đặc biệt là nông dân;
- Phải tạo được việc làm cho nông dân;
- Góp phần bảo vệ tài nguyên tự nhiên và tài nguyên văn hóa nông nghiệp, tri thức nông nghiệp, lợi thế nông nghiệp của quốc gia và địa phương;
- Phải gắn với xây dựng nông thôn mới và nông thôn mới nâng cao.

Nếu không đủ các khía cạnh này thì có thể coi là chưa có DLNN hoặc có DLNN nhưng chưa đủ nội hàm, chưa hoàn thiện.

4.1.3. Phân biệt du lịch nông nghiệp với một số loại hình du lịch khác

Cho đến nay có nhiều loại du lịch khác nhau nhưng lại chưa có khái niệm thống nhất rõ ràng nên cần phân biệt các loại hình du lịch từ một số nét riêng.

Phân biệt	Du lịch nông nghiệp	Du lịch nông thôn	Du lịch sinh thái	Du lịch cộng đồng	Du lịch làng nghề
Tài nguyên du lịch	Tài nguyên du lịch nông nghiệp	Mọi tài nguyên du lịch ở nông thôn	Tài nguyên DLNN do tự nhiên	Tài nguyên du lịch cộng đồng	Tài nguyên du lịch làng nghề
Hoạt động du lịch	Vườn ruộng, ao chuồng, nhà nông dân	Đa dạng	Ngoài trời	Lễ hội	Làng nghề
Chủ trì tổ chức hoạt động	Nông dân	Đa dạng	Quản lý tài nguyên tự nhiên	Đại diện cộng đồng	Chủ cơ sở, đại diện làng nghề
Giải quyết xung đột	Cộng đồng nông dân	Chính quyền địa phương	Cơ quan quản lý tài nguyên du lịch	Quản lý cộng đồng	Chủ cơ sở, Đại diện làng nghề
Giá trị cốt lõi	Phổ biến giá trị nông nghiệp, nông dân địa phương	Phổ biến giá trị tài nguyên du lịch và sản phẩm du lịch vùng miền	Phổ biến giá trị tài nguyên du lịch tự nhiên	Phổ biến giá trị và sức mạnh cộng đồng	Phổ biến giá trị làng nghề

Nguồn: Tác giả thiết kế (tham khảo từ Diệu Nhi, 2020 và Ana Maria-Irina, 2017)

4.1.4. Sản phẩm du lịch nông nghiệp

Du lịch nông nghiệp là sự kết hợp giữa DLNN và nông nghiệp nhằm thu hút du khách đến tham quan các hoạt động liên quan đến nông nghiệp và nông dân (gọi chung cho tất cả người sản xuất nông nghiệp). Nông dân có thể cung cấp cho khách du lịch sản phẩm hiện vật hoặc dịch vụ tại nơi tổ chức du lịch như nông sản cho tiêu dùng, quà tặng, dịch vụ tham quan, trải nghiệm, nghỉ dưỡng, chụp ảnh, học làm nông dân nên DLNN bao gồm 3 phân khúc chính (Daily day, 2020):

- Kinh doanh nông sản (Direct - market agritourism): Bán trực tiếp sản phẩm nông nghiệp cho du khách ngay tại trang trại, cửa hàng nông sản hoặc chợ địa phương.

- Trải nghiệm và Giáo dục (Experience and Education Agritourism): Cung ứng các hướng dẫn thực hành, trải nghiệm mang lại kiến thức cho du khách về nông nghiệp, văn hóa nông nghiệp, truyền thống canh tác, công cụ sản xuất. Loại hình này đặc biệt phù hợp với các nhóm trẻ em, học sinh, sinh viên, khách từ các nước phát triển, người thành thị.

- Sự kiện và Giải trí (Event and Recreation Agritourism): Chủ yếu mang đến trải nghiệm giải trí cho du khách thông qua các chuyến tham quan

hoặc sự kiện được tổ chức tại trang trại hoặc địa phương. Đây là loại hình được ưa chuộng và chiếm thị phần nhiều nhất trong các loại hình DLNN. Các hoạt động du khách tham gia thường là câu cá, tham quan vườn, lễ hội hoa...

4.2. Mô hình du lịch nông nghiệp của một số nước trên thế giới

(1) Mô hình du lịch nông nghiệp tại Đài Loan (Trung Quốc)

Khoảng 40 năm trước nông nghiệp Đài Loan tương đương với nông nghiệp Việt Nam, sau đó nông dân bắt đầu làm DLNN bằng cách chuyển đổi mô hình nông nghiệp truyền thống sang mô hình nông nghiệp kết hợp giải trí, trải nghiệm. Du lịch nông nghiệp đều do các trang trại tư nhân thực hiện. Sau khoảng 20 năm phát triển thì đầu những năm 2000 Chính phủ quyết định quy hoạch hơn 30 khu vực để phát triển DLNN với mục tiêu phát triển thành một ngành kinh tế mới, tạo ra thu nhập tốt cho người nông dân, bảo vệ tính đa dạng của nền kinh tế, bảo vệ nền nông nghiệp đã có hàng trăm năm (Sale & Marketing, 2018). Chủ thể làm DLNN là các trang trại chăn nuôi, trồng trọt, lâm nghiệp và thủy sản. Các trang trại DLNN được gọi theo các tên gắn với sản phẩm nông nghiệp như: trang trại bò bay, trang trại hoa

lộ, trang trại bí ngô (Đinh Phạm Hiền, 2023). Chủ trang trại đều xuất phát từ nông dân nên họ rất gần gũi với việc nhà nông, một số còn vận động cả con là kỹ sư, tiến sỹ về làm cùng (Sale & Marketing, 2018). Với cách làm DLNN hiệu quả, nên Đài Loan đã bảo tồn được ngành nông nghiệp, bảo tồn được cảnh đẹp thiên nhiên, đa dạng sinh học và chặn đứng được làn sóng đô thị hóa nông thôn mạnh mẽ (Thu Hòa, 2019).

(2) *Mô hình du lịch nông nghiệp tại Israel*

Israel là nước rất nhỏ với hơn một nửa diện tích hoang mạc và bán hoang mạc, nửa còn lại là rừng và đồi dốc. Điều kiện tự nhiên của Israel vô cùng khắc nghiệt với 60% diện tích là sa mạc, khô hạn nhất thế giới và chỉ có 1% diện tích là có nước nhưng lại là cường quốc nông nghiệp hàng đầu thế giới. Cách làm DLNN là thu hút khách bằng các điều mới lạ trong ứng dụng công nghệ cao để xử lý nước với cách làm là càng thiếu nước càng ứng xử thông minh với nước. Hệ thống xử lý nước thải hiện đại nhất thế giới với tỷ lệ tái chế lên tới 75%. Họ cho khách du lịch thấy cách làm nông nghiệp trong điều kiện khô cằn, chăn nuôi cá bằng nước đã dùng 2 lần, đàn bò “có giáo dục” (Trần Thị Lan, 2019). Khách DLNN chiếm tới 40-50% lượng khách toàn quốc của Israel. Điều đặc biệt là ở Israel thì DLNN là hình thức giáo dục bắt buộc từ sớm cho trẻ em (Văn Việt, 2020).

(3) *Mô hình du lịch nông nghiệp tại Nhật Bản*

Khách du lịch nhất là khách nước ngoài được đọc "Sách trắng du lịch" là một cảm nang để thấy Nhật Bản coi DLNN là ngành công nghiệp không khói. Là một trong những quốc gia công nghiệp phát triển nhưng Nhật Bản cũng rất coi trọng phát triển nông nghiệp chất lượng cao và sáng tạo khai thác sản phẩm nông nghiệp để phát triển du lịch. Một điển hình trong làm DLNN là cách làm của thị trấn Yufuin. Đây là nơi khởi xướng phong trào mỗi làng một sản phẩm (Hiện nay Việt Nam học tập và vận dụng thành chương trình OCOPs trong xây dựng nông thôn mới). Năm 1971, Yufuin chỉ là một ngôi làng nhỏ trong thung lung, tất cả đều làm nông nghiệp nhưng hiện nay chỉ còn 30% lao động nông nghiệp số còn lại làm DLNN gắn với đồng lúa, vườn trái cây, tắm Osen, lễ hội, ẩm thực địa phương. Người dân tự sản xuất ra đồ dùng và quà lưu niệm từ nguyên liệu

địa phương, thành lập Hội nghiên cứu và phát triển ẩm thực. Các sản phẩm du lịch ở Yufuin đều gắn với hoạt động sản xuất nông nghiệp và phong cảnh làng quê như đạp xe thăm đồng, đi xe ngựa thăm làng, lễ hội thi hét của người nuôi bò, làm đèn đom đóm từ cộng rơm (Văn Việt, 2020).

(4) *Mô hình du lịch nông nghiệp tại Trung Quốc*

Trung Quốc có quy mô tổ chức DLNN lớn nhất thế giới và từ năm 2006 đã tổ chức năm du lịch quốc tế về DLNN với khẩu hiệu “Chống đói nghèo bằng con đường phát triển DLNN”. Mỗi địa phương có những cách làm sáng tạo khác nhau. Từ năm 2007 tỉnh Quảng Tây đã xây hơn 15 tuyến DLNN đặc sắc với hơn 250 vườn du lịch sinh thái nông nghiệp. Với tỉnh Giang Tây lại có ngôi làng nổi tiếng nhất về DLNN và được đặt tên là “ngôi làng tuổi thơ”. Tại đây ngoài một số nhà dành cho người dân ở thì các nhà dành cho khách du lịch đều được sơn bằng các nhân vật hoạt hình quen thuộc như Doraemon, Pikachu, Bạch Tuyết (Văn Việt, 2020). Năm 2010, tỉnh Hải Nam đã xây dựng 133 khu vườn DLNN (Thu Hòa, 2019). Tỉnh Vân Nam phát triển DLNN từ ảnh hưởng của bộ phim “Đi đến nơi có gió” với cảnh của thôn Lưu Quan Hán với những món ăn ngon, thiên nhiên tươi đẹp, thôn quê mộc mạc, bình dị, nếp sống của những người nông dân trong ngôi làng cổ đã tăng du khách lên rất lớn (KN, 2023).

(5) *Mô hình du lịch nông nghiệp tại Thái Lan*

Thái Lan thường phát triển DLNN ở lân cận thủ đô nên thuận tiện cho khách đi lại. Khách DLNN thường đến với khung cảnh thiên nhiên tươi đẹp, trải nghiệm cuộc sống vùng quê ở Mahasawat với các vườn quả mênh mông. Điểm DLNN Chiang Mai lại nổi tiếng với việc hình thành một thành phố hữu cơ. Các dự án DLNN Thái Lan đều hướng tới thu hút mọi loại khách kể cả khách trong nước và nước ngoài. Thái Lan rất chú trọng làm DLNN với nông nghiệp hữu cơ, nông nghiệp sạch, bảo vệ sức khỏe cộng đồng, thân thiện với môi trường (Sài Gòn Start Travel, 2022).

4.3. Các mô hình du lịch nông nghiệp của một số địa phương ở Việt Nam

(1) Mô hình du lịch nông nghiệp tại tỉnh Đồng Tháp

Trước đây Đồng Tháp thường đón khách du lịch sông nước miệt vườn nhưng do các loại hình du lịch chưa phát triển nên rất khó giữ được khách ở lại. Các năm gần đây từ lợi thế sẵn có Đồng Tháp mạnh dạn phát triển các mô hình DLNN cộng đồng lấy nông nghiệp sạch, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, nông nghiệp hữu cơ làm nền tảng, văn hóa địa phương làm cơ sở. Làm DLNN bằng cách kết hợp tham quan trải nghiệm, tìm hiểu các giá trị văn hóa và gia tăng chuỗi giá trị nông sản, tạo việc làm, đem lại nguồn thu nhập ổn định cho người dân. Các điểm DLNN như cánh đồng sen, vườn cam, quýt, làng du lịch, làng hoa Sa Đéc, làng bột Tân Phú Đông, Ecofarm. Để hỗ trợ xây dựng các mô hình thì Sở văn hóa, thể thao và du lịch đã điều tra, khảo sát hoạt động phát triển DLNN tại các địa phương từ đó khuyến nghị các mô hình phát triển DLNN phù hợp và các chính sách hỗ trợ tương xứng (Tâm Minh, 2019)

(2) Mô hình du lịch nông nghiệp tại tỉnh Lâm Đồng

Mô hình du lịch canh nông đã bắt đầu ở Đà Lạt hơn 10 năm trước. Một số doanh nghiệp đã làm DLNN bằng cách kết hợp giữa kinh doanh nông nghiệp và dịch vụ du lịch. Khách sẽ được gửi xe miễn phí, chụp ảnh, tham quan vườn rau, quả và mua sản phẩm. Khách sẽ được hướng dẫn để không bị chen lấn gây mất an toàn. Khách được hướng dẫn quy trình trồng rau thủy canh, nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao, mua sản phẩm, uống sinh tố được chế biến từ chính các loại rau, củ, quả của trang trại. Khi ra về khách còn được tặng quà. Nếu khách muốn mua sản phẩm thì sẽ được mua với giá cả hợp lý. Trang trại còn mời người có chuyên môn về ươm giống, trồng trọt, chăm sóc, chế biến và bán sản phẩm cho du khách (Báo Lâm Đồng, 2023).

(3) Mô hình du lịch nông nghiệp tại tỉnh Hà Nam

Các năm gần đây nhiều nhà vườn ở xã Phù Vân, thành phố Phủ Lý đã khai thác thế mạnh về trồng hoa để thu hút khách du lịch, nhưng chủ yếu để quảng bá và bán sản phẩm nông nghiệp. Xã Phù Vân được quy hoạch phát triển

du lịch sinh thái nên một số nhà vườn, HTX đã đầu tư vào kinh doanh hoa và cây cảnh nhưng trên thực tế chưa làm DLNN bài bản. Xã Trác Văn, thị xã Duy Tiên có một số mô hình sản xuất nông nghiệp hữu cơ kết hợp với đón khách tham quan trải nghiệm nhưng cũng như ở Phù Vân là DLNN chỉ đơn lẻ, quy mô nhỏ và mang tính chất tự phát (Bích Huệ, 2020).

(4) Mô hình du lịch nông nghiệp tại thành phố Cần Thơ

Cần Thơ hiện có hơn 60% diện tích vùng ngoại thành và được bao quanh bởi hệ thống sông, rạch chằng chịt tạo tài nguyên phong phú cho DLNN. Để khai thác tiềm năng DLNN thì Cần Thơ xác định ngay từ đầu phải làm DLNN căn cơ bài bản. Trước hết UBND thành phố ban hành các chính sách và giao cho Sở Văn hóa, thể thao và du lịch xây dựng Đề án “Phát triển DLNN trên địa bàn thành phố Cần Thơ giai đoạn 2021-2025, tầm nhìn đến năm 2030” để tạo cú hích ban đầu. Mục tiêu của đề án là khai thác có hiệu quả giá trị tài nguyên nông nghiệp, hướng dẫn các hoạt động triển khai cụ thể giúp nâng cao sức cạnh tranh của loại hình DLNN. Mục tiêu phát triển DLNN của Cần thơ là theo hướng sinh thái bền vững, tạo ra chuỗi giá trị gia tăng cho toàn ngành du lịch. Hiện nay, trên địa bàn thành phố đã và đang hình thành 3 mô hình chính trong làm DLNN là mô hình DLNN dành cho khách tham quan trong ngày, mô hình DLNN dành cho khách tham quan có lưu trú và mô hình khu nghỉ dưỡng nhỏ gắn với hoạt động nông nghiệp (Duy Khôi, 2021).

(5) Mô hình du lịch nông nghiệp tại tỉnh Hưng Yên

Hưng Yên là tỉnh nhỏ của vùng Đồng bằng Sông Hồng và vùng Thủ đô Hà Nội với đặc trưng là tỉnh duy nhất trong vùng không có núi đồi, không có biển nên theo quan niệm chung là không có lợi thế về du lịch. Du lịch của Hưng Yên phát triển muộn và yếu, chỉ mới tập trung khai thác được một số khách du lịch tâm linh lễ hội. Cho đến năm 2019 hầu như Hưng Yên không nhắc tới, không quan tâm tới DLNN. Nhưng sau đó do yêu cầu phát triển bền vững theo hướng xanh nên cần thúc đẩy mạnh mẽ DLNN để khai thác tiềm năng đất đai nhất là các

vùng đất bãi ven sông nên DLNN có cơ hội được quan tâm hỗ trợ của tỉnh. Cách làm DLNN cũng có những nét riêng đó là cho làm nghiên cứu khoa học về DLNN trước để đưa ra giải pháp, sau đó cho thử nghiệm giải pháp với một số sản vật đặc trưng. Hai cách làm 2 mô hình thử nghiệm của Hưng Yên có sự khác nhau. Mô hình DLNN với nền tảng nông nghiệp Nhân – Ong – Cá cho khách du lịch nghỉ dưỡng, giải trí; còn mô hình DLNN với nền tảng Hoa – Cây cảnh – Nông nghiệp ứng dụng công nghệ cao cho khách du lịch trải nghiệm sản xuất nông nghiệp (Phạm Thị Mỹ Dung, 2022b).

(6) Mô hình du lịch nông nghiệp tại tỉnh An Giang

Cồn Bình Thạnh của tỉnh An Giang là cồn nổi của sông Hậu Giang, là vùng rau màu nổi tiếng đã làm DLNN dựa vào cộng đồng bằng cách khai thác yếu tố tự nhiên đặc thù. Yếu tố tự nhiên đặc thù ở đây là khi mùa nước lên từ tháng 7 đến tháng 10 thì dân phải sống chung với lũ. Cách làm DLNN đặc biệt là: Khai thác yếu tố mùa nước nổi, sống chung với lũ, biến bất lợi thành lợi thế, khai thác văn hóa ẩm thực từ sông nước, làm homestay tại nhà dân, liên kết các hộ làm farmstay, tổ chức đón khách và tính toán, phân chia thu nhập. Từ cách làm DLNN cộng đồng đã tạo nên nhiều nguồn thu nhập cho nông dân như bán nông sản, dịch vụ ăn uống, lưu niệm, đàn ca, chèo xuồng cho khách tham quan (Đình Phạm Hiền, 2023)

5. Bàn luận

Hà Nội có tiềm năng rất lớn cho phát triển DLNN nên trong Quy hoạch phát triển du lịch thành phố đến năm 2020, định hướng đến năm 2030 được xây dựng từ năm 2012 đã chỉ ra DLNN là một trong 7 dòng sản phẩm du lịch chính của Hà Nội. Tuy vậy dòng sản phẩm này hầu như không được khai thác hoặc khai thác không hợp lý nên ở vị thế rất yếu so các dòng sản phẩm khác. Gần đây DLNN của Hà Nội được chú ý hơn do ảnh hưởng của một số yếu tố như yêu cầu phải nâng cao thu nhập cho nông dân, nâng cao vai trò của HTX nông nghiệp, sự bắt đầu quan tâm của các ban ngành trung ương, sự thay đổi xu hướng du lịch nhằm ứng phó với COVID-19, đa dạng hóa sản phẩm du lịch. Tuy

vậy trên thực tế DLNN của Hà Nội vẫn rất nhỏ bé, rời rạc, chầm phá ở mức tuyên truyền và chưa khai thác được tiềm năng từ các hộ nông dân và HTX nông nghiệp. Theo báo cáo chính thống thì toàn thành phố hiện chỉ có 11 trang trại, 4 HTX hoạt động kinh doanh theo hướng du lịch, trải nghiệm sinh thái nông nghiệp (Phạm Thị Mỹ Dung, 2022b). Cách làm DLNN chủ yếu là do các doanh nghiệp mua hoặc thuê đất nông nghiệp của hộ nông dân sau đó thuê người làm và kinh doanh. Hầu hết các cơ sở kinh doanh DLNN cũng được gọi là trang trại nhưng thực chất đều là doanh nghiệp tư nhân. Khu đất làm DLNN hầu như độc lập với sự quản lý của địa phương và một số farmstay biến tướng dẫn đến vi phạm xây dựng trên đất nông nghiệp. Hiện tại một số hộ nông dân cũng bắt đầu làm DLNN bằng cách trồng hoa, táo, nho cho khách du lịch vào chụp ảnh, trải nghiệm nhưng chỉ nhỏ lẻ, tự phát.

Hà Nội đã nhận ra tiềm năng và hạn chế của phát triển DLNN nên ngày 4 tháng 3 năm 2022, Ủy ban nhân dân thành phố Hà Nội đã ban hành Kế hoạch số 73/KH-UBND về Phát triển kinh tế du lịch nông nghiệp, nông thôn gắn với xây dựng nông thôn mới trên địa bàn thành phố Hà Nội giai đoạn 2022-2025 (Phạm Thị Mỹ Dung, 2022b). Nhằm thực hiện Kế hoạch thì có rất nhiều nội dung trong đó có việc tìm ra cách xây dựng một số mô hình DLNN phù hợp để nhân rộng. Chủ trương của Hà Nội là một mặt cần nghiên cứu kỹ tại các nơi dự kiến làm mô hình và mặt khác phải tìm hiểu thông tin, cách làm của nơi khác.

Xuất phát từ lý do trên, trên cơ sở phân tích hiệu quả và hạn chế của DLNN tại một số nước trên thế giới cũng như một số địa phương tại Việt Nam, nghiên cứu đề xuất một số khuyến nghị về cách xây dựng mô hình du lịch nông nghiệp với Hà Nội như sau:

Thứ nhất, mô hình DLNN phải đảm bảo nguyên tắc DLNN gắn với xây dựng nông thôn mới của địa phương. Cách làm DLNN đúng nghĩa là mô hình đó phải có sự tham gia của người dân địa phương đặc biệt là nông dân, tạo thêm thu nhập và việc làm cho nông dân, bảo vệ được đất nông nghiệp và văn hóa nông thôn, góp

phần cơ cấu lại kinh tế nông thôn, rải vụ nông nghiệp.

Thứ hai, mô hình DLNN phải xuất phát từ đặc trưng và thế mạnh của nền tảng nông nghiệp địa phương kết hợp sự sáng tạo của nông dân, không làm mất nét nông nghiệp truyền thống lâu đời của địa phương. Việc dựa trên nền nông nghiệp truyền thống để có những câu chuyện hay, hấp dẫn kể cho khách du lịch nghe.

Thứ ba, mô hình DLNN phải chuyên nghiệp thông qua tích lũy kinh nghiệm, đào tạo, có tri thức, biết đổi mới nhưng không hỗn tạp, không sao chép vì làm mô hình là để chia sẻ, nhân rộng cho các nơi, nhưng mỗi nơi phải có nét riêng thì mới giữ chân được khách du lịch.

Thứ tư, Mô hình DLNN cần có sự hợp tác liên kết giữa nhiều bên thông qua cam kết, hợp đồng và chịu trách nhiệm. Để liên kết bền vững thì phải có quy chế quản lý và phân chia lợi ích công bằng. Với những vùng có diện tích đất trang trại nhiều, quy mô trang trại lớn thì có thể mô hình nông nghiệp không cần liên kết nhiều nhưng khi quy mô hộ nhỏ thì liên kết là tất yếu để có sản phẩm đa dạng theo yêu cầu của du khách.

Thứ năm, Mô hình DLNN phải có sự quản lý và hỗ trợ của nhà nước. Nhà nước tạo khuôn khổ pháp lý qua việc ban hành luật, điều lệ, quy chuẩn và giám sát. Nhà nước hỗ trợ qua việc ban hành chính sách và cung cấp nguồn lực qua các chương trình dự án đề án. Nhà nước không can thiệp vào mô hình DLNN vì các hoạt động trong mô hình phải do các chủ thể kinh doanh DLNN điều hành nhưng nhà nước quản lý để các mô hình không vi phạm, nhất là vi phạm xây dựng trên đất nông nghiệp.

Thứ sáu, mô hình DLNN cần có sự kết hợp

khai thác cả nền tảng nông nghiệp truyền thống và nền tảng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp số nhằm kích thích sự ham thích nông nghiệp của lớp trẻ. Muốn vậy phải khai thác các sản phẩm nông nghiệp địa phương, khác biệt với các cách thức canh tác theo truyền thống và canh tác theo công nghệ cao. Nền tảng nông nghiệp công nghệ cao, nông nghiệp sạch, nông nghiệp số cần được duy trì trong cả nông nghiệp quy mô lớn và nông nghiệp quy mô nhỏ của hộ nông dân, cho du khách thấy được thực tiễn nông dân tham gia nghiên cứu, ứng dụng công nghệ cao.

6. Kết luận

Nghiên cứu đã tổng hợp và phân tích các mô hình DLNN của 5 nước và vùng lãnh thổ là Đài Loan (Trung Quốc), Israel, Trung Quốc, Nhật Bản, Thái Lan và 6 tỉnh thành trong nước là Đồng Tháp, Lâm Đồng, Hà Nam, Cần Thơ, Hưng Yên, An Giang. Do những điều kiện khác nhau nên mỗi nơi đều có những cách làm khác nhau với các mô hình. Điểm chung của các nơi là biết khai thác những nét riêng, đặc trưng, biết khai thác cả lợi thế và không lợi thế.

Trên cơ sở các lý luận, kinh nghiệm các nơi và thực tế của Hà Nội, nghiên cứu đã đưa ra một số khuyến nghị về cách xây dựng mô hình DLNN với Hà Nội là: mô hình DLNN phải đảm bảo nguyên tắc DLNN gắn với xây dựng nông thôn mới, phải xuất phát từ đặc trưng và thế mạnh của nền tảng nông nghiệp, phải chuyên nghiệp, cần có sự hợp tác liên kết giữa nhiều bên, phải có sự quản lý và hỗ trợ của nhà nước, cần có sự kết hợp khai thác cả nền tảng nông nghiệp truyền thống và nền tảng nông nghiệp công nghệ cao.

Tài liệu tham khảo

Ana, M. I. (2017). Ecotourism, agro-tourism and rural tourism in the European Union. Conference Paper.

Bao Lam Đông. (2023). *Du lịch canh nông Đà Lạt – Lâm Đồng hướng đến sản phẩm du lịch chu lưu*. Dalat Trip JSC. Retrieved Jan 20, 2023 from <https://www.dalattrip.com/dulich/>

du-lich-canh-nong-da-lat-lam-dong-huong-den-san-pham-du-lich-chu-luc/.

Bich, D. H. (2018). *Giai pháp phát triển du lịch nông nghiệp ở huyện Mu Cang Chai – Yên Bái* (thesis).

Bo Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch. (2021). *Ky*

- yeu Hoi thao Dinh huong va giai phap phat trien du lich nong thon moi gan voi xay dung nong thon moi giai doan 2021- 2025.
- BT. (2019). *Du lich ket hop cham soc suc khoe se tang manh*. Bao Dien tu Chinh phu. Retrieved Jan 21, 2023 from <https://baochinhphu.vn/du-lich-ket-hop-cham-soc-suc-khoe-se-tang-manh-102261800.htm>
- Dung, P. T. M. (2022). Co so ly luan va thuc tien phat trien du lich nong nghiep tinh Thanh Hoa. Ky yeu hoi thao Tham van xay dung de an Phat trien du lich nong nghiep tinh Thanh Hoa den nam 2030.
- Dung, P. T. M. (2023). Noi dung, ban chat, vai tro cua du lich nong nghiep nong thon. Ky yeu hoi thao khoa hoc Xay dung tieu chi danh gia phat trien du lich nong nghiep, nong thon theo huong tang truong xanh va ben vung tren dia ban thanh pho Ha Noi.
- Hang, N. T. (2022). *Mo hinh du lich nong nghiep: Nghiien cuu truong hop cong vien nong nghiep Long Viet, huyen Soc Son, thanh pho Ha Noi* (thesis).
- Hien, D. P. (2023). Nhung kinh nghiem trong nuoc va quoc te ve xay dung mo hinh du lich nong nghiep nong thon theo huong tang truong xanh, ben vung va bai hoc van dung cho thanh pho Ha Noi. Ky yeu hoi thao khoa hoc Xay dung tieu chi danh gia phat trien du lich nong nghiep, nong thon theo huong tang truong xanh va ben vung tren dia ban thanh pho Ha Noi.
- Hoa, T. (2019, Nov 7). *Phat trien du lich nong nghiep tren the gioi va thuc trang o Viet Nam*. Tap chi Con so va Su kien. Retrieved Jan 21, 2023 from <http://consosukien.vn/phat-trien-du-lich-nong-nghiep-tren-the-gioi-va-thuc-trang-o-viet-nam.htm>.
- Hue, B. (2020). *Khai thac tiem nang phat trien du lich nong nghiep*. Bao Ha Nam. Retrieved Jan 21, 2023 from <https://baohanam.com.vn/du-lich/khai-thac-tiem-nang-phat-trien-du-lich-nong-nghiep-21325.html>.
- Hue, P. D. (2021). Du lich nong nghiep nong thon: Huong den ky nghi dong que. Ky yeu hoi thao Dinh huong va giai phap phat trien du lich nong thon moi gan voi xay dung nong thon moi giai doan 2021- 2025.
- Huong, N. T. T. (2016). *Nghien cuu phat trien du lich nong thon Hung Yen* (thesis).
- Khoi, D. (2021). Du lich nong nghiep - cau noi hoi nhap. Bao Can Tho. Retrieved Jan 21, 2023 from <https://baocantho.com.vn/du-lich-nong-nghiep-cau-noi-hoi-nhap-a141527.html>.
- Lan, T. T. (2019, Oct 30). *Kinh nghiem phat trien DLNN ung dung cong nghe cao o Israel*. iTDR. Retrieved Jan 22, 2023 from http://itdr.org.vn/nghien_cuu/kinh-nghiem-phat-trien-dlnn-ung-dung-cong-nghe-cao-o-israel/.
- Minh, T. (2019). *Dong Thap niu chan du khách bang du lich nong nghiep sach*. VNExpress. Retrieved Jan 20, 2023 from <https://video.vnexpress.net/tin-tuc/nhip-song/trong-sen-tren-dat-ruong-4067504.html>.
- N, K. (2023, Feb 9). Mot thon cua Trung Quoc bong nhien hut khách du lich, thoi cua du lich nong nghiep da toi? Dan Viet. Retrieved Jan 21, 2023 from <https://danviet.vn/mot-thon-cua-trung-quoc-bong-nhien-hut-khach-du-lich-thoi-cua-du-lich-nong-nghiep-da-toi-20230206161458053.htm>
- Nhi, D. (2019, Nov 28). Du lich nong nghiep la gi? Phan biet voi du lich nong thon. Vietnambiz. Retrieved Jan 24, 2023 from <https://vietnambiz.vn/du-lich-nong-nghiep-agritourism-la-gi-phan-biet-voi-du-lich-nong-thon-20191128165851982.htm>.
- Saigon Star Travel. (2022). *Du lich nong nghiep Thai Lan moi la va doc dao*. Saigon Star. Retrieved Jan 23, 2023 from <https://saigonstartravel.com/xem-tin/du-lich-nong-nghiep-thai-lan-moi-la-va-doc-dao>.
- Sale & Marketing. (2018, Sep 12). *Soc voi cach khai thac du lich nong nghiep cua nguoi Dai Loan*. VietISO. Retrieved Jan 21, 2023 from <https://www.vietiso.com/blog/soc-voi-cach-khai-thac-du-lich-nong-nghiep-cua-nguoi-dai-loan.html>.
- Sharon, P., Colin, H., Kirsty, B. (2010). Tourism

- Management. *Tourism Management* 31, 754-758.
- Trang, D. T. T. (2018). *Phát triển du lịch nông nghiệp thành phố Đà Lạt (tỉnh Lâm Đồng)* (thesis).
- TTXVN. (2018). Thu nhập từ sản xuất nông nghiệp chi chiếm khoảng 27% tổng thu nhập của nông dân. Hà Nội mới. Retrieved Jan 24, 2023 from <http://hanoimoi.com.vn/Tin-tuc/Kinh-te/920830/thu-nhap-tu-san-xuat-nong-nghiep-chi-chiep-khoang-27-tong-thu-nhap-cua-nong-dan>
- Viet, V. (2020, Feb 21). *Du lịch nông nghiệp trên thế giới*. Nông nghiệp Việt Nam. Retrieved Jan 21, 2023 from <https://nongnghiep.vn/du-lich-nong-nghiep-tren-the-gioi-d258082.html>.
-

NGHIÊN CỨU CÁC MÔ HÌNH DU LỊCH NÔNG NGHIỆP CỦA MỘT SỐ NƯỚC VÀ VIỆT NAM - CÁC KHUYẾN NGHỊ ĐỐI VỚI DU LỊCH HÀ NỘI

Đinh Phạm Hiền

Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
Email: dingphamhien@gmail.com

Ngày nhận bài: 11/5/2023
Ngày tác giả sửa: 24/5/2023

Ngày phản biện: 11/5/2023
Ngày duyệt đăng: 28/5/2023

DOI: <https://doi.org/10.58902/tcnckhpt.v2i2.65>

Tóm tắt:

Tổng hợp các mô hình du lịch nông nghiệp của 5 nước/vùng lãnh thổ trên thế giới và 6 địa phương của Việt Nam cho thấy mỗi nơi có những cách làm du lịch nông nghiệp khác nhau nhưng điểm chung của tất cả là phải khai thác những nét riêng kể cả lợi thế và không lợi thế thì mới thành công. Từ nhận định trên, nghiên cứu đã đưa ra một số khuyến nghị với Hà Nội trong xây dựng mô hình du lịch nông nghiệp là: Cần gắn với xây dựng nông thôn mới, dựa trên đặc trưng của nền tảng nông nghiệp, chuyên nghiệp, hợp tác và liên kết, có sự quản lý và hỗ trợ của nhà nước, khai thác cả nông nghiệp truyền thống và nông nghiệp công nghệ cao.

Từ khóa: Mô hình du lịch nông nghiệp; Các nước và Việt Nam; Khuyến nghị đối với du lịch Hà Nội.